|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI**SỞ TƯ PHÁP**Số: /TTr-STP**DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung), Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BÃI BỎ**

1. **Bãi bỏ Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định giá trị ngày công lao động và định mức chi trả phụ cấp cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ trong thời gian làm nhiệm vụ và luân phiên thường trực tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND được ban hành trên cơ sở căn cứ các văn bản Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Pháp Lệnh Dân quân tự vệ ngày 29/4/2004; Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ qui định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Thông tư số 171/2004/TT-BQP ngày 15/12/2004 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ số 19/UBTVQH11 ngày 29/4/2004 và Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ.

Đến nay, các căn cứ làm cơ sở ban hành Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc bãi bỏ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định.

1. **Bãi bỏ** **Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh**

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 03/02/2006, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND Quy định đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh.

Đến ngày 13/9/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó, tại Điều 2 thể hiện Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND thay thế một số Quyết định bao gồm Quyết định số 04/2005/QĐ-UBND ngày 03/02/2005 quy định đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh. Nội dung được Sở Khoa học và Công nghệ xác định là sai sót trong quá trình soạn thảo, ban hành Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND nhưng chưa được rà soát, xử lý kịp thời theo quy định. Do đó, Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND được xem xét, đánh giá là còn hiệu lực thi hành.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về các hình thức xử lý văn bản được rà soát quy định *“Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”*. Theo đó, Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND cần thiết phải được bãi bỏ để tránh việc chồng chéo giữa các văn bản pháp luật của địa phương theo quy định.

1. **Bãi bỏ Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020**

**Lý do bãi bỏ**: Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND được ban hành để triển khai thực hiện đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Đến nay, nội dung này không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thời gian thực hiện cũng không còn phù hợp.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định *“a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”*. Theo đó, Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND không còn phù hợp theo quy định, cần thiết phải bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1. **Bãi bỏ Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế giao ban, báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND được ban hành trên cơ sở căn cứ các văn bản Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Pháp Lệnh Dân quân tự vệ ngày 29/4/2004; Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ qui định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương; Quyết định số 38/2005/QĐ-BQP ngày 06/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về ban hành Quy chế giao ban, báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng.

Đến nay, các căn cứ làm cơ sở ban hành Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc bãi bỏ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định

1. **Bãi bỏ Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND được ban hành trên cơ sở căn cứ các văn bản Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Pháp Lệnh Dân quân tự vệ ngày 29/4/2004; Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ qui định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương; Thông tư Liên tịch số 46/TTLT-BQP-BTC-BKH&ĐT-BLĐTB&XH ngày 20/4/2005 của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 Quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Thông tư số 171/2004/TT-BQP ngày 15/12/2004 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ, Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ.

Đến nay, các căn cứ làm cơ sở ban hành Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc bãi bỏ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định

1. **Bãi bỏ Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 21/2008/QĐ-UBNDđược ban hành căn cứ trên cơ sở Thông tư số 05/2006/TT-BXD ngày 01 tháng 11 năm 2006 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở; Quyết định số 09/2008/QĐ-TTg ngày 11/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc thiết kế và tiêu chuẩn sử dụng nhà ở công vụ; Chỉ thị số 34/2006/CT-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Nhà ở; Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở; Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003.

Đến nay, các căn cứ làm cơ sở ban hành Quyết định số 21/2008/QĐ-UBNDđã hết hiệu lực thi hành, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc bãi bỏ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định.

1. **Bãi bỏ** **Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc miễn phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND được ban hành trên cơ sở Quyết định số 80/2010/QĐ-TTg ngày 09/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về miễn phí xây dựng; Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003.

Đến nay, các căn cứ trên đã hết hiệu lực thi hành và việc áp dụng thực hiện quy định miễn phí xây dựng không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, không còn phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, nên cần thiết phải bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1. **Bãi bỏ** **Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND được ban hành và triển khai thực hiện cho giai đoạn 2016 – 2020 trên cơ sở hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 48/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 26/4/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 – 2020.

Đến nay, đã kết thúc giai đoạn thực hiện Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND và Thông tư liên tịch số 48/2013/TTLT-BTC-BLĐTBXH đã được thay thế bởi Thông tư số 03/2022/TT-BTC ngày 12/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình phát triển công tác xã hội, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030.

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc bãi bỏ Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định.

1. **Bãi bỏ Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND được ban hành căn cứ trên cơ sở trách nhiệm được giao quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

Đến nay, Thông tư số 20/2016/TT-BXD đã được thay thế bằng Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội. Theo đó, Thông tư số 09/2021/TT-BXD không còn quy định giao địa phương xây dựng tiêu chí cụ thể để ưu tiên lựa chọn các đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội.

Do đó, căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc bãi bỏ Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND là phù hợp theo quy định.

1. **Bãi bỏ** **Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào các Trường Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**Lý do bãi bỏ**: Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND được ban hành để cụ thể hóa đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 18 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc ban hành Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND nhằm đảm bảo biện pháp thi hành văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 23/02/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú và thay thế Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT kể từ ngày 10/4/2023. Theo đó, trên địa bàn tỉnh không còn đối tượng phù hợp theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về các hình thức xử lý văn bản được rà soát quy định *“Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế”*. Theo đó, đối tượng điều chỉnh được quy định tại Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND không còn, nên Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND cần thiết phải được bãi bỏ theo quy định.

**II. MỤC ĐÍCH QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích**

Việc ban hành Quyết định nhằm bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp theo quy định pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, thống nhất việc áp dụng quy định pháp luật theo quy định của Trung ương tại địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo**

Việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo định kỳ, thường xuyên, toàn diện, kịp thời đúng trình tự theo quy định của pháp luật, kịp thời đề xử lý những văn bản ban hành chưa đúng pháp luật hoặc không còn phù hợp; có sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc giữa cơ quan tham mưu ban hành văn bản và Sở Tư pháp.

 **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THỰC HIỆN**

Ngày 08/01/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2024. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp theo quy định pháp luật.

 Để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản pháp luật không còn phù hợp, Sở Tư pháp có Văn bản số 874/STP-XDPBPL ngày 15 tháng 3 năm 2024 gửi các sở, ban, ngành đề nghị phối hợp rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của các đơn vị, ngày .../.../2024 Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc góp ý đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành và Văn bản số .../STP-XDPBPL gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đồng thời, đề nghị các đơn vị có nội dung văn bản quy phạm pháp luật cần thiết trình bãi bỏ có báo cáo và gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, lập danh mục trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong cùng một Quyết định.

Đến hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp đã nhận được Văn bản số ..../VP-CTTĐT ngày .../.../2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (không có ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh) và ý kiến của ... cơ quan, đơn vị gửi về. Trong đó, .../... ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

Ngày .../.../2024, Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc lấy ý kiến thẩm định các Thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành. Hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp nhận được ý kiến của ... thành viên Hội đồng thẩm định, có ... ý kiến đều thống nhất với nội dung dự thảo, các thành viên không có ý kiến xem như thống nhất đối với nội dung dự thảo.

Ngày ... / .../2024, Hội đồng tư vấn thẩm định có Báo cáo thẩm định số .../BC-HĐTVTĐ thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO**

**1.** Bố cục: Dự thảo Quyết định gồm 02 Điều

**2.** Nội dung cơ bản:

a) Điều 1. Quy định về bãi bỏ toàn bộ các Quyết định

* Quyết định số 03/2006/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định giá trị ngày công lao động và định mức chi tra phụ cấp cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ trong thời gian làm nhiệm vụ và luân phiên thường trực tại xã, phương, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
* Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định đánh giá nghiệm thu đề tài khoa học xã hội và nhân văn cấp tỉnh.
* Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020.
* Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế giao ban, báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác quốc phòng, dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng.
* Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ.
* Quyết định số 21/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
* Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc miễn phí xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
* Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020.
* Quyết định số 72/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quản lý và sử dụng nhà ở công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
* Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào các Trường Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Điều 2. Về điều khoản thi hành

Quy định về hiệu lực thi hành của Quyết định và trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Đính kèm theo: Dự thảo Quyết định; Báo cáo thẩm định; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên; - Văn phòng UBND tỉnh (phối hợp); - Các Sở, ban, ngành; - Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;- Lưu: VT, XDPBPL.<D:\Lam\2024\Quyết định bãi bỏ> | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Nguyễn Thị Kim Hương** |